

CÔNG TY CỔ PHẦN NEW TEAMROBOTICS (VIET NAM)

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NEW TEAMROBOTICS (VIET NAM)

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW TEAMROBOTICS (VIET NAM) JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEW TEAM VN

2. Mã số doanh nghiệp: 3703160725

3. Ngày thành lập: 10/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

12/12 Nguyễn Du, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0399516815

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống tự động hóa; Lắp đặt hệ thống băng tải, mô hình; Lắp đặt board điện tử	4329
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, cảm biến liên quan đến công nghiệp	4659
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm dùng trong ngành công nghệ; Bán buôn nguyên liệu, vật tư ngành công nghệ; Bán buôn camera, băng tải	4669
8.	Lập trình máy vi tính	6201
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312

13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế, lập trình cho máy móc dây chuyền công nghiệp hoạt động	7110
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
19.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
20.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
21.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
22.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
23.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
24.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
25.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
26.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
27.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
28.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị ngành công nghiệp; Sản xuất thiết bị tự động	2829(Chính)
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
30.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bo mạch, các sản phẩm dùng trong lĩnh vực công nghệ; Sản xuất robot, máy tự động, băng tải, board điện tử	3290
31.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, cảm biến liên quan đến công nghiệp, các sản phẩm dùng trong ngành công nghệ; Bán lẻ nguyên liệu, vật tư ngành công nghệ, camera, băng tải	4773
41.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC SÁNG	Thôn Ngãi Chánh, Xã Nhơn Hậu, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	33,000	052084012336	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	66.000	660.000.000	33,000		

2	BẢO ĐIỀN	119/2 Trần Phú, Phường 04, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	33,000	046087020995
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	66.000	660.000.000	33,000	
3	NGUYỄN CHÍ TÚ	Khu phố Tân Thạnh, Phường Xuân Đài, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	34,000	054095003799
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	68.000	680.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CHÍ TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/11/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 054095003799

Ngày cấp: 18/03/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố Tân Thạnh, Phường Xuân Đài, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Tân Thạnh, Phường Xuân Đài, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương